

MỘT SỐ VẤN ĐỀ AN NINH PHI TRUYỀN THÔNG Ở VIỆT NAM

ÔNG VĂN NĂM*

Hiện nay, ngày càng xuất hiện nhiều vấn đề an ninh phi truyền thống dưới nhiều hình thức, ảnh hưởng nghiêm trọng đến an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội của nhiều quốc gia trên thế giới. Các vấn đề an ninh phi truyền thống tác động đến các hoạt động kinh tế - xã hội và không chỉ ở phạm vi quốc gia, Việt Nam cũng không nằm ngoài xu hướng chung đó. Trên cơ sở phân tích các quan điểm, khái niệm về các vấn đề an ninh phi truyền thống trong và ngoài nước, bài viết gợi mở một số giải pháp nhằm nâng cao khả năng đối phó các vấn đề an ninh phi truyền thống của Việt Nam hiện nay.

Từ khóa: an ninh phi truyền thống, tội phạm xuyên quốc gia, tội phạm công nghệ cao

Nhận bài ngày: 25/8/2022; *đưa vào biên tập:* 27/8/2022; *phản biện:* 30/9/2022; *duyet đăng:* 10/10/2022

1. DẪN NHẬP

Sự phát triển nhanh chóng của kinh tế, khoa học công nghệ cộng với xu thế toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế, những biến động về thời tiết, chính trị, dịch bệnh... khiến môi trường an ninh liên tục thay đổi. Công tác bảo đảm an ninh quốc gia ngày càng phải đối mặt với nhiều thách thức lớn hơn trước. Các đe dọa an ninh ngày càng gia tăng với tính chất phức tạp hơn, phạm vi tác động rộng (như: an ninh tài chính, an ninh năng lượng, an ninh

nguồn nước, an ninh lương thực, biến đổi khí hậu, thiên tai, dịch bệnh, xung đột sắc tộc, tôn giáo, khủng bố, can thiệp lật đổ, chiến tranh cục bộ, chiến tranh mạng...) sẽ ảnh hưởng đến phát triển ổn định, bền vững về môi trường kinh tế, chính trị, xã hội, văn hóa của đất nước và hơn hết chất lượng sống của người dân.

Nghiên cứu về an ninh phi truyền thống, những ảnh hưởng của nó tới nền kinh tế xã hội môi trường Việt Nam, đánh giá các nguyên nhân, nguy cơ,... để từ đó gợi mở những giải pháp đảm bảo an ninh quốc gia một cách toàn diện là vô cùng cần thiết và mang ý nghĩa về cả kinh tế, chính trị, xã hội và văn hóa.

* Trường Đại học Ngân hàng Thành phố Hồ Chí Minh.

2. ĐÔI NÉT VỀ TÌNH HÌNH AN NINH PHI TRUYỀN THỐNG HIỆN NAY

An ninh phi truyền thống là việc đảm bảo an toàn, không có nguy hiểm cho cá nhân con người, quốc gia dân tộc và toàn nhân loại trước các mối đe dọa có nguồn gốc phi quân sự như biến đổi khí hậu, thiếu lương thực và tài nguyên, ô nhiễm môi trường, khan hiếm nguồn lực, dịch bệnh truyền nhiễm, khủng hoảng tài chính, tội phạm xuyên quốc gia, chủ nghĩa khủng bố, buôn bán người, di cư hàng loạt, tội phạm công nghệ cao,... (Hoàng Thị Huệ, 2022).

An ninh phi truyền thống không chỉ đề cập tới bảo vệ chủ quyền quốc gia mà còn bao gồm bảo vệ con người, môi trường sống, kinh tế, văn hóa. Các mối đe dọa an ninh phi truyền thống thường có những diễn biến phức tạp và đang có xu hướng lan nhanh đáng báo động, ảnh hưởng sâu rộng trên toàn khu vực hoặc toàn cầu, mang tính xuyên quốc gia. Chúng hình thành từ những nhân tố cả bên trong lẫn bên ngoài đe dọa đến sự ổn định của môi trường kinh tế, chính trị, xã hội, văn hóa và ảnh hưởng nghiêm trọng đến sự phát triển của cộng đồng xã hội nói chung.

Theo Liên Hợp Quốc, an ninh phi truyền thống bao gồm bảy lĩnh vực là: kinh tế, lương thực, sức khỏe, môi trường, con người, cộng đồng và chính trị⁽¹⁾. Ở Việt Nam, vấn đề an ninh phi truyền thống đang là thách thức lớn trong đời sống xã hội và có những biến đổi theo chiều hướng bất lợi đối với cuộc sống con người, với sự phát triển bền vững của đất nước. Nếu Việt Nam không bảo đảm giải quyết được các vấn đề an ninh phi truyền thống thì sẽ khó có thể nói

đến sự phát triển bền vững và khó bảo đảm được chất lượng cuộc sống của con người. Những thảm họa, khủng hoảng xuất hiện sẽ gây suy yếu nền kinh tế, gia tăng đói nghèo, gia tăng bất ổn chính trị, trở thành ngòi nổ cho những bất ổn xã hội, gây ra các vụ bãi công, biểu tình, gây rối trật tự công cộng, làm mất lòng tin của nhân dân với Đảng và Nhà nước và xa hơn có thể kích hoạt các yếu tố phản kháng, phản động,... gây bạo loạn lật đổ chế độ chính trị.

Trước Đại hội IX, Đảng Cộng sản Việt Nam đã chỉ ra những dấu hiệu, những vấn đề của an ninh phi truyền thống nhưng chưa đưa ra khái niệm chính thức. Đến Đại hội XI (2011) Đảng chính thức sử dụng khái niệm an ninh phi truyền thống với các vấn đề được chỉ ra, như: chống khủng bố, bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu, hạn chế bùng nổ dân số, phòng ngừa và hạn chế dịch bệnh hiểm nghèo. Nghị quyết Đại hội XI của Đảng đã xác định “sẵn sàng ứng phó với các mối đe dọa an ninh phi truyền thống”. Nghị quyết Đại hội XII của Đảng tiếp tục chỉ rõ: “sẵn sàng ứng phó với mối đe dọa an ninh truyền thống và phi truyền thống” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2016: 150). Trong Nghị quyết Đại hội XIII, Đảng tiếp tục đề ra nhiều nhiệm vụ: “sẵn sàng ứng phó hiệu quả với các thách thức an ninh truyền thống và phi truyền thống”. “Chủ động, tích cực hợp tác quốc tế trong việc chia sẻ thông tin, phối hợp nghiên cứu, quản lý, khai thác và sử dụng hiệu quả, bền vững các nguồn tài nguyên, bảo đảm an ninh sinh thái, an ninh môi trường, an ninh nguồn nước, an ninh

lượng thực, thích ứng với biến đổi khí hậu” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2021, tập 1: 156, 279, 202, 155).

Ở Việt Nam, các đe dọa an ninh phi truyền thống khá đa dạng, phạm vi bài viết chỉ đề cập tới một số vấn đề đang tiềm ẩn nguy cơ ảnh hưởng trực tiếp đời sống xã hội như: biến đổi khí hậu, thiên tai, dịch bệnh truyền nhiễm; ô nhiễm môi trường, cạn kiệt tài nguyên nước; và tội phạm công nghệ cao.

Biến đổi khí hậu, thiên tai

Hiện nay, biến đổi khí hậu toàn cầu đang trở thành thách thức an ninh phi truyền thống ảnh hưởng lớn tới an ninh môi trường mà Việt Nam đang phải đối mặt. Biến đổi khí hậu gây ra các biến động bất lợi về môi trường, gây khủng hoảng sinh thái. Việt Nam là một quốc gia ven biển, khi trái đất nóng lên sẽ dẫn tới băng tan, nước biển dâng cao; các hiện tượng thời tiết cực đoan như bão lũ, hạn hán, giá rét kéo dài... ảnh hưởng tới tính mạng con người, gây suy thoái kinh tế, phá hủy hệ sinh thái, thiếu lương thực và xuất hiện hàng loạt dịch bệnh... Biến đổi khí hậu đã gây ra hàng loạt tác động tiêu cực đến con người và kinh tế Việt Nam. Các hiện tượng thời tiết cực đoan như khô hạn, giá tuyết, đông lốc, siêu bão với cường độ mạnh và tần suất dày, mưa lũ lớn,... xảy ra liên tục ở miền Trung, miền Bắc và nước xâm nhập mặn tại khu vực đồng bằng sông Cửu Long. Biến đổi khí hậu thực sự đã làm cho thiên tai, đặc biệt là bão, lũ, hạn hán ngày càng khốc liệt... khiến nhiều người thiệt mạng, phá hủy nhiều công trình kiến trúc cổ và gây thiệt hại lớn về kinh tế. Biến đổi khí hậu đã, đang và sẽ dẫn tới tình trạng mất

chỗ ở và di cư ở một số khu vực bị ảnh hưởng nặng nề. Khi tài nguyên đất bị thu hẹp do nước biển dâng, các thảm họa tự nhiên như lốc xoáy, lũ lụt, hạn hán tiếp tục diễn ra với cường độ cao, số người mất chỗ ở tăng lên, các dạng sinh kế phụ thuộc vào hệ sinh thái mất đi... Nguy cơ này đặc biệt nghiêm trọng đối với lĩnh vực nông nghiệp, tác động mạnh mẽ nhất tới các nhóm nghèo nhất, nhóm người yếu thế tại Việt Nam.

Ô nhiễm, suy thoái môi trường và cạn kiệt nguồn nước

Cùng với sự phát triển kinh tế theo mô hình kinh tế tuyến tính, sự khai thác tài nguyên ồ ạt, và tốc độ tăng dân số nhanh chóng tại Việt Nam gây sức ép ngày càng lớn lên môi trường sinh thái. Đây là những mối đe dọa về an ninh môi trường ở Việt Nam.

Trước tiên, sự phát triển kinh tế thiếu kiểm soát trong khai thác tài nguyên dẫn đến cạn kiệt nguồn tài nguyên. Thêm vào đó, ô nhiễm từ rác thải sinh hoạt và hệ thống xử lý kém hiệu quả cũng là một nguyên nhân quan trọng gây xung đột nội bộ, ảnh hưởng tới sức khỏe và phá vỡ đa dạng sinh học tại nhiều nơi. Một số nhà máy xây dựng gây ô nhiễm nghiêm trọng, ảnh hưởng tới dân cư sinh sống xung quanh là nguyên nhân của các mâu thuẫn, xung đột làm mất trật tự trị an. Điển hình như Công ty TNHH Gang thép Hưng Nghiệp Formosa Hà Tĩnh (Công ty Formosa) xả nước thải có chứa độc tố chưa được xử lý đạt chuẩn ra môi trường gây ô nhiễm khu vực biển miền Trung. Hiện nay xuất hiện nhiều ca bệnh ung thư, nhiều làng, xóm bị ô nhiễm nặng đã gây bức xúc trong nhân dân.

Ô nhiễm đại dương đang ngày càng trầm trọng. Hàng năm, một lượng lớn từ sự cố tràn dầu, các chất thải như kim loại nặng, thuốc trừ sâu, chất phóng xạ làm ô nhiễm nguồn nước xuyên quốc gia khi vận tải biển phát triển. Bên cạnh đó còn có việc vận chuyển các chất thải nguy hại xuyên biên giới gây hậu quả về sức khỏe và môi trường cho nước nhập khẩu chất thải. Tất cả những điều này khiến cho, các hệ sinh thái đang đối mặt với nguy cơ suy thoái nghiêm trọng.

Việt Nam mặc dù là quốc gia ven biển và có nhiều sông suối nhưng hiện nay nguồn nước bị suy thoái, cạn kiệt cả nguồn nước mặt, nước ngầm. Việt Nam có tài nguyên nước thuộc loại trung bình trên thế giới, song ẩn chứa nhiều yếu tố kém bền vững. Nếu chỉ xét lượng nước trên lưu vực sông vào mùa khô thì nước ta thuộc vào vùng phải đối mặt với tình trạng thiếu nước, một số khu vực như Tây Nguyên Đông Nam Bộ, Nam Trung Bộ, thuộc loại khan hiếm nước. Tổng trữ lượng nước mặt của Việt Nam khoảng 830 - 840 tỷ m³, trong đó khoảng 63% lượng nước là từ nước ngoài chảy vào nước ta. Nhu cầu dùng nước ở nước ta do tăng dân số, đô thị hóa, công nghiệp hóa... sẽ lên đến khoảng 130 - 150 tỷ khối/năm, chiếm tới gần 50% lượng nước sản sinh trên lãnh thổ nước ta, gần 90% nguồn nước mùa khô (khoảng 170 tỷ khối). Điều đó cho thấy, nguy cơ thiếu nước là rõ ràng và ở mức nghiêm trọng. Suy thoái, cạn kiệt nguồn nước mặt, nước ngầm, thiếu nước, khan hiếm nước trở nên phổ biến hơn. Nguyên nhân thiếu nước, khan hiếm nước là do dùng nước lãng phí

cộng với việc xả thải nước chưa được xử lý... Tại một số khu đô thị lớn, hiện tượng khan hiếm, thiếu nguồn nước sạch vào mùa khô đã và đang xảy ra. Các thành phố lớn của Việt Nam như Hà Nội, TP HCM, cùng một số địa phương miền Trung đang gặp phải tình trạng thiếu nước sạch nghiêm trọng. Nước máy được cung cấp ở một số khu phố nhiều khi không đủ về lượng và không đảm bảo về chất lượng: còn đục và xuất hiện côn trùng nhỏ trong nước máy. Việc suy kiệt nguồn nước ngầm và nước mặt, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến sản xuất nông nghiệp... (Lê Bắc Huỳnh, 2013). Theo Tổng cục Thủy lợi (Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn) do nguồn nước không thuận lợi khiến toàn khu vực Tây Nguyên, Trung Bộ, Nam Trung Bộ hàng năm có hàng trăm hecta cây nông nghiệp bị thiếu nước ảnh hưởng đến sản xuất tại một số địa phương (dẫn theo Phan Hậu, 2022).

Tội phạm xuyên quốc gia và tội phạm công nghệ cao

Tội phạm xuyên quốc gia là tội phạm có tính chất quốc tế được thực hiện bởi các cá nhân hay băng nhóm tội phạm hoạt động với tư cách cá nhân, đơn lẻ nhưng có yếu tố nước ngoài. Loại tội phạm này rất phức tạp và khó xác định vì chúng hoạt động trên nhiều quốc gia, khu vực, lãnh thổ gây hệ quả nghiêm trọng cho không chỉ một mà nhiều quốc gia. Tội phạm xuyên quốc gia là một thách thức nghiêm trọng đối với pháp luật, sự phát triển kinh tế - xã hội, con người tại mỗi quốc gia và là một trong những mối đe dọa đang lớn dần đối với an ninh toàn cầu trong những năm trở

lại đây. Hiện nay hình thức hoạt động của các loại tội phạm xuyên quốc gia rất đa dạng và có xu hướng tăng dần về cả số lượng lẫn tính chất, mức độ nghiêm trọng. Có thể kể đến các loại tội phạm như khủng bố quốc tế, buôn bán trái phép vũ khí, buôn bán chất ma túy, buôn bán người, buôn lậu qua cửa khẩu, làm và vận chuyển tiền giả, tham nhũng, cướp tài khoản ngân hàng, tổ chức đánh bạc, lừa đảo xuyên quốc gia... Các loại tội phạm có tính chất quốc tế này ngày càng trở nên phức tạp, tinh vi hơn khi chúng sử dụng các công cụ công nghệ hiện đại như kỹ thuật cao, công nghệ thông tin, truyền thông, vô tuyến, mạng trí tuệ siêu việt “www” với khuynh hướng gia tăng, mức độ ngày càng phổ biến ở hầu hết các nước trong khu vực và trên thế giới.

Cùng với sự phát triển của khoa học công nghệ, con người ngày càng trở nên phụ thuộc vào công nghệ và dễ bị tổn thương trước những cuộc tấn công do tội phạm công nghệ cao tiến hành. Ở Việt Nam tội phạm công nghệ cao xuất hiện trong khi sử dụng máy tính và các thiết bị số. Các đối tượng sử dụng công nghệ cao thường lợi dụng lỗ hổng bảo mật web., tấn công truy cập, lấy cắp, phá hoại dữ liệu, lừa đảo dưới nhiều hình thức; phát tán virus, phần mềm gián điệp, mã độc,... để gây tổn hại lợi ích của cá nhân, tổ chức và xã hội. Tội phạm công nghệ cao ở Việt Nam ngày càng gia tăng và phương thức thực hiện tinh vi hơn và mang tính quốc tế. Tại phiên họp thứ 14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, theo Bộ trưởng Bộ Công an – Tô Lâm, trong 6 tháng đầu năm 2022, lực lượng an ninh mạng và phòng,

chống tội phạm sử dụng công nghệ cao đã phát hiện 1.071 bị can, khởi tố 474 vụ án liên quan các loại tội phạm sử dụng công nghệ cao xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Trong đó, nổi lên là tội phạm đánh bạc trên không gian mạng. Chúng sử dụng các trang web. cờ bạc có máy chủ đặt ở nước ngoài, cấu kết với các đơn vị trong nước và các công ty kinh doanh trò chơi ở nước ngoài để tổ chức “chuyển đường truyền” về Việt Nam, thiết lập các đại lý phân quyền từ trên xuống dưới, rồi chia nhiều nhánh cho người chơi theo mô hình nhiều tầng, đa cấp. Chúng chặn mạng ngay lập tức và xóa dữ liệu khi các đối tượng bị phát hiện; giao tiếp và thảo luận chủ yếu qua điện thoại, thường xuyên thay đổi số, sử dụng tin nhắn rác hoặc qua mạng xã hội và các ứng dụng, phần mềm gọi điện, nhắn tin bảo mật cao (dẫn theo V. Tôn, 2022).

Một hình thức điển hình khác là tội phạm lừa đảo, tham ô trên không gian mạng ngày càng diễn biến phức tạp với sự tham gia của đông đảo nạn nhân ở nhiều nơi trên cả nước. Những ví dụ gần đây về đầu tư vào sàn giao dịch chứng khoán, sàn kinh doanh vàng trên thị trường ngoại hối, kinh doanh tiền tệ “ảo”, “vàng ảo”, ngoại tệ “ảo”, dự án bất động sản ảo,... hoặc quảng bá trái phép hoạt động thương mại đa cấp trên mạng; mạo danh cơ quan cảnh sát, công an, tòa án, Viện Kiểm sát bằng phương thức qua điện thoại hoặc e-mail để đe dọa tống tiền nạn nhân liên quan đến vụ án đang được điều tra, yêu cầu nạn nhân chuyển tiền vào một tài khoản được chỉ định bởi đối tượng hoặc yêu cầu cung cấp mã OTP để xác thực, sau

đó chiếm đoạt. Ngoài ra các đối tượng còn sử dụng công nghệ cao để quảng cáo cho vay lãi suất thấp nhưng thực chất khi phát hiện là cho vay nặng lãi hoặc các hoạt động tội phạm khác liên quan đến “tín dụng đen” (xem thêm Minh Thành, 2022).

Với một số phân tích trên cho thấy các mối đe dọa an ninh phi truyền thống hủy hoại an ninh quốc gia; các nguy cơ, thách thức, mối đe dọa an ninh phi truyền thống thường lan tỏa nhanh, ảnh hưởng rộng mang tính khu vực hoặc toàn cầu. Vì vậy, việc nhận dạng các loại an ninh phi truyền thống và tác động của nó sẽ góp phần hạn chế những tác động tiêu cực đến phát triển kinh tế - xã hội, góp phần tạo môi trường ổn định và phát triển bền vững.

3. MỘT SỐ VẤN ĐỀ ĐẶT RA NHẪM TĂNG CƯỜNG KHẢ NĂNG ỨNG PHÓ ĐỐI VỚI CÁC VẤN ĐỀ AN NINH PHI TRUYỀN THỐNG

Khả năng ứng phó trước các vấn đề an ninh phi truyền thống của mỗi quốc gia phụ thuộc vào nhiều yếu tố cả về trình độ kinh tế, hệ thống chính trị, quan điểm, chiến lược phát triển, trình độ khoa học công nghệ, văn hóa... Vì vậy, cần phải dựa trên thực trạng nguồn lực và khả năng hiện có của quốc gia mà lựa chọn sắp xếp thứ tự ưu tiên theo mức độ quan trọng và cấp bách để có đầu tư giải quyết và tăng cường khả năng chống chịu cũng như thích ứng của các tầng lớp dân cư. Việt Nam cần huy động tối đa sức mạnh tổng hợp từ nguồn lực về tài chính, nhân lực, khoa học công nghệ, văn hóa, thể chế, mối liên kết,... để giải quyết các vấn đề an ninh phi truyền thống, bảo đảm môi

trường cho sự phát triển bền vững và nâng cao đời sống con người.

Một là tăng cường nhận thức về an ninh phi truyền thống

Để tăng cường khả năng chống chịu trước các mối đe dọa an ninh phi truyền thống thì trước tiên người dân và các cấp chính quyền phải nhận thức đầy đủ toàn diện về các mối đe dọa an ninh phi truyền thống đối với an ninh con người, an ninh cộng đồng, an ninh quốc gia và an ninh nhân loại. Tất cả các chủ thể đều chịu trách nhiệm quản trị an ninh phi truyền thống, cộng đồng doanh nghiệp và toàn thể nhân dân nhận thức đầy đủ các thách thức, tác động, ảnh hưởng của an ninh phi truyền thống đối với đời sống con người, cộng đồng và an ninh quốc gia. Mỗi chủ thể cần nhận thức rõ trách nhiệm của mình, chủ động phòng ngừa và ứng phó với thách thức an ninh phi truyền thống. Việt Nam cần tích hợp các giải pháp phòng ngừa và ứng phó với các mối đe dọa an ninh phi truyền thống vào từng chiến lược, chương trình, kế hoạch và dự án phát triển. Chỉ khi Việt Nam gắn được tăng trưởng kinh tế với thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội trong từng bước đi và từng chính sách phát triển; kiểm soát phân tầng xã hội; tích cực xóa đói, giảm nghèo, chăm lo hệ thống an sinh xã hội, bảo đảm môi trường và điều kiện phát triển lành mạnh thì mới phòng ngừa, hạn chế và ứng phó hiệu quả được các vấn đề an ninh phi truyền thống.

Hai là, tăng cường sức mạnh nội lực, sức chống chịu của nền kinh tế

Việt Nam cần tiếp tục hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội

chủ nghĩa, giảm thiểu tác động tiêu cực của thị trường khi rơi vào khủng hoảng. Thêm vào đó, Việt Nam cần thúc đẩy hợp tác quốc tế để phòng ngừa và ứng phó ngay các mối đe dọa an ninh phi truyền thống. Việt Nam cần xây dựng đội ngũ chuyên gia có trình độ công nghệ cao, đủ năng lực phòng ngừa và ứng phó hiệu quả đối với an ninh mạng, một số dịch bệnh. Việt Nam cũng cần xây dựng một chiến lược năng lượng thay thế, hạn chế tối đa khai thác các nguồn tài nguyên thiên nhiên, sử dụng có hiệu quả các nguồn tài nguyên, xây dựng hệ thống cảnh báo, dự báo, phòng ngừa và bố trí cả lực lượng tại chỗ và lực lượng chuyên nghiệp để đủ sức ứng phó, cứu hộ, cứu nạn, xử lý các khủng hoảng môi trường, các thảm họa tự nhiên.

Ba là, đẩy mạnh hợp tác quốc tế, nghiên cứu trao đổi chia sẻ, học tập kinh nghiệm với các nước bạn

Việt Nam cần tăng cường mối liên kết, hợp tác giữa các quốc gia, vùng lãnh thổ trong khu vực để giải quyết vấn đề chung từ các đe dọa an ninh phi truyền thống. Cần tranh thủ nguồn lực tài chính, khoa học - công nghệ, đào tạo nguồn nhân lực, chia sẻ kinh nghiệm xây dựng thể chế và chính sách cho phòng ngừa và ứng phó với các mối đe dọa an ninh phi truyền thống.

Bốn là, hoàn thiện hệ thống pháp luật, nâng cao trình độ, hiệu quả công tác quản lý nhà nước trên lĩnh vực bảo đảm an ninh, trật tự trên không gian mạng

Việt Nam cần nghiên cứu bổ sung, hoàn thiện hệ thống thể chế, pháp luật quản trị an ninh phi truyền thống, nhất là

trước những vấn đề mới xuất hiện để tạo cơ sở luật pháp gia tăng khả năng ứng phó và chống chịu các vấn đề an ninh phi truyền thống. Việt Nam cần sớm luật hóa các chức năng chuyên ngành quản lý an ninh phi truyền thống để có cơ sở cho xây dựng bộ máy, đội ngũ, đầu tư xây dựng cơ sở vật chất một cách chuyên nghiệp. Việt Nam cần xây dựng, đào tạo được một lực lượng chuyên trách quản lý an ninh phi truyền thống trên từng lĩnh vực có hiểu biết đầy đủ về pháp luật, nghiệp vụ, ngoại ngữ, tin học để phòng, chống tội phạm sử dụng công nghệ cao. Lực lượng này cần đảm bảo hoạt động chuyên nghiệp và không ngừng nâng cao năng lực tác nghiệp.

Năm là, tiếp tục thực hiện chiến lược đoàn kết dân tộc và hợp tác quốc tế

Việt Nam cần tăng cường mối đoàn kết dân tộc và đại đoàn kết toàn dân, giải quyết tốt các vấn đề dân tộc và tôn giáo sẽ giúp giải tỏa các xung đột xã hội, cũng như phòng ngừa và ngăn chặn khả năng chuyển hóa của xung đột. Bên cạnh đó cần tăng cường sức mạnh dân tộc bằng cách không ngừng tăng cường hợp tác quốc tế, trước hết là các quốc gia có đường biên giới với Việt Nam như Trung Quốc, Lào, Campuchia và các quốc gia trong khu vực và trên thế giới trong việc phối hợp giải quyết những vấn đề an ninh phi truyền thống.

4. KẾT LUẬN

An ninh phi truyền thống là vấn đề có tính thời sự và nổi cộm hiện nay. An ninh phi truyền thống xuất hiện cùng với phát triển của kinh tế xã hội và tác động tiêu cực lên nhiều mặt của đời sống con người và sự phát triển của tất cả các

quốc gia trên thế giới. Mỗi quốc gia tùy theo điều kiện về vị trí địa lý, sự phát triển kinh tế xã hội, đặc điểm chính trị, tôn giáo,... mà các vấn đề an ninh phi truyền thống sẽ thể hiện và được giải quyết theo những cách khác nhau. Khả năng ứng phó và chống chịu các vấn đề an ninh phi truyền thống phụ thuộc vào nhiều yếu tố từ năng lực kinh tế, chính trị, luật pháp, sự đoàn kết cộng đồng, cơ sở hạ tầng kinh tế kỹ thuật, cơ sở hạ

tầng thể chế chính sách, mối liên kết quốc tế của từng quốc gia. Nhìn chung, các mối đe dọa an ninh phi truyền thống không chỉ đe dọa đến an ninh quốc gia trong phạm vi một nước hoặc nhiều nước, mà còn đe dọa đến toàn thể nhân loại, đòi hỏi phải có sự nỗ lực hợp tác hành động của nhiều quốc gia để ứng phó với các thách thức an ninh phi truyền thống để đảm bảo mục tiêu phát triển bền vững. □

CHÚ THÍCH

(1) Xem “Joint Declaration of ASEAN and China on Cooperation in the Field of Non-traditional Security Issues 6th ASEAN-China Summit Phnom Penh, 4 November 2002”. <https://asean.org/joint-declaration-of-asean-and-china-on-cooperation-in-the-field-of-non-traditional-security-issues-6th-asean-china-summit-phnom-penh-4-november-2002/>, truy cập ngày 8/9/2022.

TÀI LIỆU TRÍCH DẪN

1. Đảng Cộng sản Việt Nam. 2016. *Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc Đảng Cộng sản Việt Nam lần thứ XII*. Hà Nội: Nxb. Chính trị Quốc gia - Sự thật.
2. Đảng Cộng sản Việt Nam. 2021. *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng* – tập 1. Hà Nội: Nxb. Chính trị Quốc gia - Sự thật.
3. Hoàng Thị Huệ. 2022. “An ninh phi truyền thống là gì ? Quan niệm về an ninh phi truyền thống trên thế giới”. <https://luatminhkhue.vn/an-ninh-phi-truyen-thong-la-gi-quan-niem-ve-an-ninh-phi-truyen-thong-tren-the-gioi>, truy cập ngày 16/8/2022.
4. Joint Declaration of ASEAN and China on Cooperation in the Field of Non-traditional Security Issues 6th ASEAN-China Summit Phnom Penh, 4 November 2002. <https://asean.org/joint-declaration-of-asean-and-china-on-cooperation-in-the-field-of-non-traditional-security-issues-6th-asean-china-summit-phnom-penh-4-november-2002/>, truy cập ngày 8/9/2022.
5. Lê Bắc Huỳnh. 2013. “Suy giảm tài nguyên nước và nguy cơ mất an ninh nguồn nước ở Việt Nam”. *Tạp chí Nhịp cầu Trí thức*, số 3.
6. Minh Thành. 2022. “Đẩy mạnh công tác phòng ngừa, đấu tranh, xử lý nghiêm các loại tội phạm sử dụng công nghệ cao”. <https://quochoi.vn/tintuc/Pages/tin-hoat-dong-cua-quoc-hoi.aspx?ItemID=67338>, truy cập ngày 8/9/2022.
7. Phan Hậu. 2022. “Cảnh báo hạn hán, thiếu nước cục bộ ở Trung Bộ, Tây Nguyên”. <https://thanhnien.vn/canh-bao-han-han-thieu-nuoc-cuc-bo-o-trung-bo-tay-nguyen-post1434147.html>, truy cập ngày 01/3/2022.
8. V. Tôn. 2022. “Bộ Công an ngăn chặn, xử lý nghiêm tội phạm công nghệ cao”. <https://baotintuc.vn/phap-luat/bo-cong-an-ngan-chan-xu-ly-nghiem-toi-pham-cong-nghe-cao-20220810175259773.htm>, truy cập ngày 11/8/2022.